***BÍ QUYẾT LÀM BÀI ĐỌC HIỂU TIẾNG ANH***

*Có bao giờ bạn cảm thấy việc đọc hiểu một đoạn văn hay một bài báo bằng tiếng Anh mất rất nhiều thời gian? Có bao giờ bạn cảm thấy bị choáng ngợp bởi từ mới trong bài đọc? Làm thế nào để cải thiện kĩ năng đọc hiểu? Hoặc làm thế nào để có thể ghi điểm cao ở phần đọc hiểu?........... Để trả lời cho những câu hỏi và giải đáp những thắc mắc trên các bạn hãy tham khảo một số bí quyết sau nhé:*

**1. Trước hết hãy nâng cao kỹ năng đọc**

**B1: Đọc tìm ý chính**

- Ý chính là ý quan trọng nhất của một bài đọc.  
- Mỗi một bài văn (essay) hoặc đoạn văn (paragraph) đều có duy nhất một ý chính.

**Cách xác định ý chính**

- Trong đoạn văn, ý chính thường đứng ở ngay câu đầu tiên. Tuy nhiên, đôi khi ý chính nằm ở giữa hay cuối đoạn.  
- Trong bài văn, ý chính là chủ đề và thường là ý chính của đoạn đầu tiên hoặc là tổng hợp các ý chính của các đoạn văn trong bài văn.  
- Chủ đề phải là ý bao quát toàn bài đọc.  
- Chủ đề không thể là ý phụ hoặc ý chính của bất kỳ một đoạn văn nào trong bài văn.

**Các kỹ năng đọc tìm ý chính**

- Đọc lướt và chủ yếu đọc các câu đầu tiên của các đoạn.  
- Dựa vào ý chính mỗi đoạn để rút ra chủ đề toàn bài.  
- Không cần chú trọng quá nhiều vào từ vựng cũng như cấu trúc câu.  
- Luôn trả lời các câu hỏi tìm ý chính sau cùng. Vì khi trả lời các câu hỏi chi tiết, người đọc có thể nắm được ý chính của bài đọc mà không cần mất thời gian đọc lại cả bài.

**Một số câu hỏi tìm ý chính**

- What is the main topic of this passage?  
- What is the best title for the passage?  
- Where was the passage possibly taken from?  
- What does the passage mainly discuss?  
- What does the first/ second/ ... paragraph discuss?  
- What is the purpose of the passage?  
- The passage was written to ........  
- The writer of this passage is trying to ......  
- The most suitable title for the passage could be .........  
- The passage mainly discusses ........  
- The purpose of the passage is ..........  
- The passage is intended to ........

**B2: Đọc tìm chi tiết** **(key words)**

Chi tiết là những ý được thể hiện một cách trực tiếp trong bài đọc.  
=> Đối với câu hỏi tìm chi tiết thì xác định các từ quan trọng (key words) là rất quan trọng.  
- Key words là những **từ quan trọng**, **then chốt** giúp chúng ta **hiểu ý nghĩa của một câu** hay **một đoạn văn** nào đó.  
e.g. Các từ được gạch dưới sau đây được coi là key words.  
Tortoises have been symbols of longevity and persistence.  
- Xác định đúng "key words" giúp tìm ra câu trả lời nhanh chóng và hiệu quả.

**Các bước đọc tìm chi tiết**

Khi gặp câu hỏi đọc tìm chi tiết, chúng ta thực hiện theo các bước sau:  
**Bước 1**: Xác định key words trong câu hỏi/ câu trả lời.  
**Bước 2**: Đọc lướt để tìm key words đã xác định ở bước 1.  
Notes:  
- Chỉ tập trung vào tìm "key words".  
- Lướt từng hàng của bài đọc và chỉ dừng lại khi phát hiện ra "key words".  
- Đôi khi không tìm được chính xác "key words" mà có những từ/ cụm từ đồng nghĩa/ trái nghĩa.  
**Bước 3**: Dừng lại khi thấy "key words".  
Đọc kỹ thông tin trước và sau "key words" xem nó có phục vụ cho việc trả lời câu hỏi không.  
Nếu nó không liên quan đến câu hỏi, tiếp tục tìm lần lượt những chỗ mà key words xuất hiện cho đến khi tìm ra câu trả lời cho câu hỏi.

**Các loại câu hỏi đọc tìm chi tiết**

- Các câu **bắt đầu bằng** **According to the passage**, ....  
e.g. According to the passage, bees' main source of food is ...  
- Các **câu hỏi phủ định** với **NOT** hoặc **EXCEPT**.  
e.g.  
+ Which of the following statements is NOT true according to the passage?  
+ All of the followings are bees' main sources of food EXCEPT ......  
Khi trả lời câu hỏi phủ định nên dùng phương pháp loại trừ. Tức là đọc lướt tìm 3 chi tiết đúng. Chi tiết còn lại là đáp án.

**B3: Đọc tìm nghĩa của từ**

**Cách xác định/ đoán nghĩa của từ**

Ý nghĩa của một từ có thể được xác định hoặc có thể dự đoán được:  
  
**TH1**: Ý **nghĩa của từ** thường **được gợi ý ngay trong bài** bằng những **từ đồng nghĩa** hoặc **cụm từ giải thích từ đó**.  
e.g.1. It is estimated that the world population will increase to approximately, or nearly, 9 billion by 2040.  
Trong ví dụ này "*approximately*" được giải thích bằng từ đồng nghĩa "*nearly*".  
e.g.2. Among extinct animals, which no longer existed on earth, dinosaurs appeared to be the most mysterious.  
Trong ví dụ này, từ "*extinct*" được giải thích bằng mệnh đề "*which no longer existed on earth*".  
  
**TH2**: Ý nghĩa của từ có thể được **dự đoán thông qua ngữ cảnh của câu** hoặc **đoạn văn có từ đó**.  
e.g. To fight against terrible traffic conditions in the city, the governor has initiated a campaign whose purpose is to help improve public awareness of traffic rules.  
Trong ví dụ trên ta thấy không có từ hay cụm từ gợi ý nghĩa của từ "initiated". Tuy nhiên khi đọc cả câu và dựa vào nội dung ta có thể đoán được ý nghĩa của từ này là bắt đầu, khởi xướng ...  
  
Một số chú ý khi đoán nghĩa của từ:  
- Đôi khi người đọc có thể biết hết nghĩa của các từ được hỏi và của các đáp án đưa ra.  
Tuy nhiên, cần đọc kỹ ngữ cảnh trước khi chọn câu trả lời vì một từ có thể có nhiều nghĩa khác nhau trong những ngữ cảnh khác nhau.  
- Nắm vững ý nghĩa của các tiền tố và hậu tố để có thể đoán nghĩa chính xác hơn.

**Các bước đọc tìm nghĩa của từ**

**Bước 1**: Tìm từ phải tìm nghĩa trong bài đọc.  
**Bước 2**:  
+ Đọc kỹ thông tin trước và sau để tìm từ/ cụm từ giúp xác định nghĩa.  
+ Nếu không tìm được từ giúp xác định nghĩa thì cần đọc nội dung của câu/ đoạn chứa từ đó để đoán nghĩa.  
**Bước 3**:  
+ Sau khi xác định/ đoán được nghĩa của từ => Chọn đáp án đúng.  
+ Thử thay thế bằng từ đã chọn xem có hợp lý không.

**Một số câu hỏi tìm nghĩa của từ**

- What is the word/ phrase "abc" closest in meaning to?  
- What does the word/ phrase "abc" most closely mean?  
- The word/ phrase "abc" mostly means "............".  
- The word/ phrase "abc" most likely means "............".  
- The word/ phrase "abc" most closely means "............".  
- The word/ phrase "abc" can be best replaced by "............".

**B4: Đọc tìm sự liên hệ**

- Câu hỏi đọc tìm sự liên hệ yêu cầu người đọc xác định các từ liên hệ trên chỉ sự vật, nơi chốn, hoặc người nào trong bài đọc.

**Các bước đọc tìm mối liên hệ**

Bước 1: Tìm từ liên hệ trong bài đọc.  
Bước 2: Đọc kỹ thông tin trước và sau từ đó để tìm từ/cụm từ mà từ liên hệ có thể chỉ tới.  
Những từ liên hệ thường nằm ở những câu phía trước.  
Bước 3:  
+ Tìm được từ/cụm từ đúng => chọn câu trả lời  
+ Thử thay thế từ liên hệ bằng từ/cụm từ đã cho xem có hợp lý không.

**Các loại câu hỏi đọc tìm mối liên hệ**

- What does the word "abc" refer to?  
- The word "abc" refers to "............".

**B5: Đọc và suy ngẫm**

**Đây là kỹ năng đọc hiểu khó nhất vì**:  
+ Yêu cầu người đọc rút ra kết luận dựa vào thông tin trong bài  
+ Người đọc phải hiểu kỹ nội dung của bài đọc  
+ Người đọc phải hiểu cả những ý sâu xa trong bài

**Các bước đọc để suy ngẫm**

Khi trong bài đọc có các câu hỏi yêu cầu suy luận thì ta làm theo các bước sau:  
**Bước 1**: Xác định key word trong câu hỏi và/hoặc câu trả lời.  
**Bước 2**: Đọc lướt qua bài để tìm keyword đã xác định.  
Notes:  
+ Chỉ tập trung tìm keyword không chú ý vào ý chính hay tất cả các thông tin của bài.  
+ Đôi khi trong bài là những từ/cụm từ đồng nghĩa/trái nghĩa với keyword.  
**Bước 3**: Đọc kỹ thông tin trước và sau keyword để tìm đáp án cho câu hỏi.  
Notes: Keyword có thể xuất hiện ở nhiều đoạn. Do đó không tìm thấy thông tin ở đoạn đầu thì tiếp tục đọc lướt và tìm thông tin ở chỗ khác.

**Các câu hỏi suy luận thường gặp trong bài tập đọc**

- What can be inferred from the passage?  
- It can be inferred from the passage that \_\_\_\_\_\_\_\_.  
- The passage/author implies that \_\_\_\_\_\_\_\_\_.

**2. Áp dụng phương pháp đọc hiểu cho phù hợp và hiệu quả**

*SKIMMING•*

--Skimming là gì?

Là **đọc lướt qua tất cả các ý chính của bài essay** chứ không đi sâu vào nội dung của bất kỳ đoạn nào.

Bạn thực hiện phần đọc này nhanh chóng bằng cách **đọc qua tiêu đề** để thấy nội dung bài viết, **đọc các topic sentences và concluding sentences** vì các đoạn trong tiếng anh chủ yếu được viết theo hai cách là diễn dịch và quy nạp, chú ý hơn vào các danh từ quan trọng để qua đó nắm được nội dung chính.

--Khi nào nên áp dụng?

Khi mà **đoạn văn quá dài và thời gian thì có hạn**.

Skimming giúp bạn đọc được **nội dung chính** cũng như **quan điểm mà tác giả**muốn nếu lên trong từng đoạn, xem tác giả đang **phản đối, đồng tình hay trung lập,** nắm bắt được những thông tin quan trọng qua đó quyết định được bạn nên đi sâu vào đọc đoạn đó hay không.

Các bước để thực hiện skimming?

              + Đọc phần title của bài viết, sau đó đọc đoạn mở đầu để **xác định được nội dung chính**trong bài viết.

               + Đọc các câu chủ đề của từng đoạn, các **câu chủ đề này thường là câu đầu tiên**của bài text. Nhưng đôi khi đoạn văn lại được mở đầu bằng câu hỏi hay câu dẫn dắt, thì khi đó topic sentence lại thường nằm **cuối đoạn**.

              + Đọc vào đoạn văn, **chú ý trả lời các câu hỏi who, what, which, where, when, why**.

Những từ quan trọng trong đoạn văn các bạn nên nắm bắt thường được ẩn nấp dưới dạng danh từ, số từ, các từ được in đậm hay viết hoa.

Người đọc cần nắm được logic trình bày của bài bằng cách dựa vào các marking words (từ dấu hiệu) như: **because, firstly** (đầu tiên), **secondly** (thứ hai), **finally** (cuối cùng), **but** (nhưng),**then** (sau đó), **includes** (bao gồm) và những từ chỉ thời gian khác, v.v. Những từ này sẽ giúp cho người đọc nhanh chóng nhận ra đoạn văn được trình bày theo cách nào: **listing** (liệt kê), **comparison-contrast** (so sánh - đối lập), **time-order** (theo thứ tự thời gian), và **cause-effect** (nguyên nhân-kết quả).

Bạn thấy đấy kỹ năng skimming rất quan trọng vì vậy hãy cố gắng giúp mình nắm được kỹ năng này một cách thành thạo nhé! Đọc từ trên xuống dưới và từ trái qua phải với một tốc độ nhanh. Đây là đọc lấy ý nên các bạn không nên bỏ qua bất cứ **đoạn nào của bài để “lướt” cho nhanh vì như vậy sẽ rất dễ bị mất ý.**

*SCANNING•*

--Scanning là gì?

Là đọc nhanh bài viết thật nhanh với mục đích tìm kiếm dữ liệu, thông tin cụ thể cần thiết cho việc trả lời câu hỏi. Scanning cực kì quan trọng trong bài thi đọc IELTS vì đôi khi qua phần Skimming bạn đã nắm bắt được những ý chính nhưng để trả lời được câu hỏi phần reading bạn cần chú ý vào cách sử dụng từ ngữ của tác giả nếu không sẽ rất dễ bị đánh lừa. Scanning được áp dụng cho các dạng bài như True – False – Not given, multiple choices, complete the summary…..

--Khi nào áp dụng Scanning?

Scanning được áp dụng khi cần tìm kiếm các dữ liệu trong bài viết như tên riêng, số liệu, ngày tháng, hoặc các cụm từ mà không cần nắm được nội dung của bài text.

--Các bước cần có khi scanning?

+Phân tích cách tổ chức bài khóa trước khi bắt đầu scanning.

+ Luôn luôn định hướng và ghi nhớ trong đầu rằng bạn đang tìm kiếm thông tin gì. Và định hướng đó là loại thông tin gì, danh từ riêng hay số từ, ngày tháng …. Càng định hình được dữ liệu cụ thể, bạn càng đỡ mất thời gian.

+ Bạn cần xác định xem thông tin đó có trong đoạn nào của bài viết theo trí nhớ có được sau phần skimming và “quét” một lượt để định vị chính xác vị trí của thông tin cần tìm. Thông tin có thể được sắp xếp theo vần hay theo thứ tự thời gian vì vậy bạn có thể căn cứ vào điều này để xác định dễ dàng hơn.

+ Dừng lại trước thông tin cần tìm và đọc những câu có liên quan đến thông tin đó để bắt gặp được điều mà tác giả đang muốn hỏi người đọc và trả lời câu hỏi. Bạn cần thực sự chú ý vào các cấu trúc câu phức được dùng trong bài viết vì nó rất dễ khiến bạn bối rối và nhầm lẫn đó.

**3. Bí quyết làm bài Reading**

**-Trước hết hãy đọc câu hỏi.**

Đọc câu hỏi trước, chưa vội đọc các lựa chọn trả lời. Khi bạn đã biết được kiểu câu hỏi phải trả lời thì sẽ dễ dàng tìm ra câu trả lời hơn

- Đọc lướt hay đọc nhanh bài đọc: đừng đọc từng chữ hay đọc một cách chi tiết, đọc nhanh để tìm ý chính và cấu trúc chung của bài. Bằng cách đọc lướt bạn sẽ nắm được nội dung mà bài đọc muốn đề cập.

- Khi làm bài đọc hiểu, nếu thấy bài văn quá dài bạn đừng vội nản lòng, đọc lướt từng đoạn nhỏ và quan trọng là áp dụng 1 kĩ thuật **GẠCH CHÂN TỪ KHÓA**.

- Sau khi đã hoàn tất việc đọc lướt qua từ khóa giờ là lúc bạn quay lại đọc lại để nắm chắc ý . Thi bằng hình thức trắc nghiệm nên khi so sánh giữa từ khóa và câu hỏi và các ý trong câu lựa chọn A,B,C,D. Với cách này, chí ít các bạn cũng chọn được 6,7 câu rồi .

- Phải quyết đoán, khi vừa hình thành liên kết ý chắc chắn với câu trả lời bạn cứ khoanh ngay, t**ự tin vào lựa chọn của mình.**

- **Để những câu khó lại sau cùng**

- **Đoán** khi bạn ko biết câu trả lời: khi đoán, trước hết hãy **dùng phương pháp loại trừ**.

           + Các câu hỏi đọc hiểu thường có 1 lựa chọn đúng, 1 lựa chọn gần đúng và 2 lựa chọn sai, hãy sử dụng linh cảm hay cảm giác khi ko thể quyết định đâu là câu trả lời đúng.

            + Nếu bạn ko biết câu trả lời hay dùng 1 chữ cái đoán (A,B,C hoặc D). Hãy dùng 1 chữ cái trả lời mọi câu hỏi bạn ko biết xuyên suốt 1 bài thi, dùng 1 chữ cái sẽ cho bạn cơ may lớn hơn để có câu trả lời đúng

- **Trả lời mọi câu hỏi**: đừng bỏ sót bất kì câu hỏi nào dù bạn ko làm được, nếu ko còn đủ thời gian, hãy sử dụng kĩ thuật đoán bằng chữ cái cho các câu còn lại.

- Nếu còn thời gian sau khi làm xong bài thi, hãy đọc bài đọc một lần nữa, chú ý vào các câu, các đoạn bạn chưa hiểu lắm và xem lại các đáp án mình đã lựa chọn.

- Để nâng cao khả năng reading, trong quá trình ôn thi, bạn cần **cải thiện vốn từ vựng,** đọc thật nhiều để không quên từ đã học và **học thêm từ mới**. Quan trọng hơn tăng cường kiến thức cho mình, có thể bạn sẽ gặp những vấn đề tương tự như vậy trong bài thi. Nếu đã quen với topic thì vấn đề sẽ đơn giản hơn nhiều.

- T**ốc độ đọc** là một vấn đề, bởi mỗi câu chỉ có 1 phút, bạn không thể để mất thời gian qua nhiều. Hãy đọc và hiểu mình đã đọc cái gì là tốt nhất, trên cơ sở hiểu có thể giải quyết nhiều câu hỏi trong khoảng thời gian ngắn. Đọc nhanh mà không hiểu thì rồi cũng phải đọc lại , đọc chậm quá sẽ tăng sức ép về thời gian trong lúc trả lời, rất dễ mắc sai lầm.

- Hãy làm nhiều đề thi để có thể học từ vựng cũng như biết cách phân chia thời gian làm bài hợp lý Nên đọc scanning như thế nào?

**1. Skimming (đọc lướt)**

Skim là [phương pháp](http://vnexpress.net/tin-tuc/giao-duc/hoc-tieng-anh/ky-nang-doc-ielts-phuong-phap-doc-skimming-va-scanning-3471811.html) bạn chỉ tìm kiếm ý chính của bài đọc. Với skim bạn không cần đọc toàn bộ bài mà vẫn nắm được ý chính, nhờ đó tăng tốc độ đọc và tiết kiệm được thời gian.

Làm thế nào để skim? Nhiều người nghĩ rằng đó là việc đọc lướt qua thật nhanh bài đọc, nhưng không phải vậy. Để skim một cách có hiệu quả thì bạn không phải đọc tất cả bài, mà sẽ có một cấu trúc. Cái bạn đọc quan trọng hơn cái bạn bỏ qua. Vậy thì đâu là phần nên đọc và đâu là phần có thể bỏ qua?

Bây giờ bạn đang nghiên cứu một chương rất dài hoặc website. Bằng cách đọc đoạn văn đầu tiên một cách chi tiết, bạn sẽ có được cái nhìn tổng quát về nội dung sẽ được bàn đến trong cả bài. Phần cần đọc sẽ ở đầu, vì vậy bạn có thể bắt đầu đọc dòng đầu tiên của mỗi đoạn văn - topic sentences (câu chủ đề), chúng sẽ cung cấp ý chính của toàn đoạn. Nếu bạn vẫn chưa có được ý chính từ câu chủ đề hoặc nếu đoạn văn thu hút sự chú ý, bạn cần phải đọc thêm.

Vào cuối mỗi câu chủ đề, bạn nên đưa mắt nhìn lướt qua toàn đoạn văn để tìm kiếm thông tin như tên, ngày hoặc sự kiện trong đoạn văn đó. Tiếp tục đọc các câu chủ đề, nhìn lướt qua đoạn văn cho đến khi bạn đọc gần hết bài. Do một số đoạn văn cuối sẽ chứa thông tin tóm tắt, tổng kết, kết luận, vì vậy bạn có thể dừng việc skim và đọc một cách chi tiết. Nên nhớ rằng việc đọc hiểu toàn bộ khi dùng [phương pháp](http://vnexpress.net/tin-tuc/giao-duc/hoc-tieng-anh/ky-nang-doc-ielts-phuong-phap-doc-skimming-va-scanning-3471811.html) này sẽ thấp hơn khi bạn đọc toàn bộ bài một cách chi tiết. Nếu trong khi đọc lướt cảm thấy đã nắm được ý chính, tức là bạn đã sử dụng [phương pháp](http://vnexpress.net/tin-tuc/giao-duc/hoc-tieng-anh/ky-nang-doc-ielts-phuong-phap-doc-skimming-va-scanning-3471811.html) này một cách chính xác.

Khi nào nên dùng skim? Bạn nên dùng [phương pháp](http://vnexpress.net/tin-tuc/giao-duc/hoc-tieng-anh/ky-nang-doc-ielts-phuong-phap-doc-skimming-va-scanning-3471811.html) này khi đang tham gia lớp [kỹ năng](http://vnexpress.net/tin-tuc/giao-duc/hoc-tieng-anh/ky-nang-doc-ielts-phuong-phap-doc-skimming-va-scanning-3471811.html) thuyết trình và phải đưa ra một báo cáo trong vài ngày tới (thời gian ngắn) về chiếc máy tính đầu tiên được phát minh, bạn tìm được 6 cuốn sách và 4 bài báo về chủ đề này. Phải chuẩn bị cho bài đó một cách nhanh chóng, bạn không có đủ thời gian để đọc kỹ từng từ, nhưng vẫn cần thu thập lượng thông tin lớn và chính xác, đáng tin cậy. Skimming sẽ giúp bạn xác định thông tin một cách nhanh nhất, đảm bảo rằng đang sử dụng thời gian khôn ngoan.

Trong khi đọc, hãy tự hỏi bản thân những câu sau, nó sẽ giúp bạn quyết định có hay không dùng [phương pháp](http://vnexpress.net/tin-tuc/giao-duc/hoc-tieng-anh/ky-nang-doc-ielts-phuong-phap-doc-skimming-va-scanning-3471811.html) skim. Nếu câu trả lời là có cho bất kỳ câu hỏi nào dưới đây, bạn nên dùng.

- Đây là tài liệu thuộc thể loại thực tế (non-fiction)/ Đây không phải là tài liệu thuộc thể loại viễn tưởng?

- Mình có rất nhiều tài liệu nhưng chỉ có ít thời gian để đọc chúng?

- Mình đã biết gì về đề tài này chưa?

- Có tài liệu (phần) nào có thể bỏ qua không?

**2. Scanning (đọc quét)**

Scan là công cụ khác cho việc tăng tốc trong việc đọc. Không giống skimming, khi scanning, bạn chỉ tìm thông tin chi tiết hoặc một phần thông tin mà không cần đọc toàn bộ bài. Bạn sử dụng [phương pháp](http://vnexpress.net/tin-tuc/giao-duc/hoc-tieng-anh/ky-nang-doc-ielts-phuong-phap-doc-skimming-va-scanning-3471811.html) đọc quét khi tìm kiếm số điện thoại trong danh bạ hay tìm kiếm kết quả thể thao trên báo. Để việc scan đạt hiệu quả, bạn cần hiểu cấu trúc của tài liệu đang đọc để xác định được thông tin cụ thể. Scanning còn cho phép bạn tìm chi tiết và thông tin khác khi không có nhiều thời gian.

Làm thế nào để scan? Bởi vì bạn đã scan nhiều loại tài liệu trong cuộc đời, vì vậy mà việc học về scanning sẽ dễ dàng hơn. Xác định mục tiêu, các tài liệu phù hợp và biết về cấu trúc của thông tin trước khi bạn bắt đầu đọc là cần thiết.

Tài liệu mà bạn scan thường được sắp xếp theo các cách như: theo bảng chữ cái, thứ tự thời gian, không theo thứ tự bảng chữ cái (ví dụ danh sách kênh trên TV), theo thể loại…

Học cách sử dụng tay khi scanning là rất hữu ích trong việc xác định vị trí của thông tin cụ thể. Bạn có dùng tay khi tìm một từ nào đó trong từ điển? Để tìm kiếm thời gian của một cuộc họp trên lịch, hay khi đọc lịch trình của xe bus, tàu hỏa, việc dùng tay là rất có ích trong việc tập trung sự chú ý và xác định được đúng vị trí khi đọc quét.

Tầm nhìn ngoại vi cũng giúp bạn scan một cách hiệu quả. Khi tay di chuyển xuống một danh sách tên, bạn không chỉ nhìn thấy tên mà ngón tay đang chỉ vào, mà còn nhìn thấy cái tên ngay phía trên và phía dưới. Hãy để mắt của bạn làm việc khi tìm kiếm thông tin.

Hãy ghi nhớ nội dung của từ khóa (key word) trong tâm trí bạn khi đọc quét. Mục tiêu của bạn là tìm kiếm từ khóa. Ví dụ bạn đang tìm kiếm thời gian cho chuyến tàu từ thành phố New York tới Washington D.C, vậy thì từ khóa là “từ New York” và "tới Washington D.C”. Còn khi bạn tìm kiếm giá của chiếc máy in với mã số PX-70, vậy từ khóa để xác định vị trí trong danh sách một loạt máy in là “PX-70”.

Khi nào thì bạn scan? Câu trả lời là, bạn scan khi mục đích là tìm kiếm thông tin cụ thể. Nếu bạn đang nghiên cứu cho một bài thuyết trình, có thể scan mục lục của các quyển sách, website và tài liệu liên quan. Bạn cũng có thể tìm hiểu liệu chúng có chứa bất kỳ thông tin nào bạn cần hay không và trang nào có thể tìm thấy thông tin đó.

Trước đây có thể bạn scan mà không biết rằng mình đang làm việc đó. Nhưng từ bây giờ, với thông tin trên, bạn có thể sử dụng [phương pháp](http://vnexpress.net/tin-tuc/giao-duc/hoc-tieng-anh/ky-nang-doc-ielts-phuong-phap-doc-skimming-va-scanning-3471811.html) scan có chủ đích và thường xuyên hơn. Càng luyện tập nhiều, hiệu quả của việc scan cũng tăng lên.